T012 BD 3 (27) 186-Q8-P28-Ưu Đà Gia-Phổ Diệu

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

Phẩm 28: ƯU-ĐÀ-DA

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Ưu-đà-da:

–Phật trước đây xuất gia vốn có lời hứa với cha mẹ, là nếu đắc Phật đạo thì trở về độ cha mẹ. Nay đã được Phật đạo, công đức đã thành tựu, tất nhiên phải trở về nước để không trái với lời hứa xưa. Ngươi dùng thần túc đi trên hư không, hiện các thần biến in như thân ta đã thành đạo lớn. Họ sẽ nghĩ đệ tử còn như vậy huống là Phật, oai đức rực rỡ vô lượng. Có như vậy mọi người mới tin thọ.

Ưu-đà-da thọ giáo, dùng thần túc bay đi trên hư không và về đến bổn quốc Ca-duy-la-vệ.

Ngay trên thành, ở giữa hư không hiện vô số các sự biến hóa: Trên thân ra nước, dưới thân ra lửa. Nước không thấm ướt thân, lửa không tổn hại thân. Bảy lần hiện, bảy lần ẩn mất. Từ phương

Đông ẩn vào đất rồi hiện ra ở phương Tây; từ phương Tây ẩn, hiện ra ở phương Đông, từ phương Nam ẩn, hiện ra ở phương Bắc; từ phương Bắc ẩn, hiện ra ở phương Nam. Đi trên hư không như chim bay, ẩn vào đất như ẩn vào nước. Đi trên nước như đi trên đất. Vua và thần dân không ai là không vui mừng, nhân đó mới biết được đạo tôn quý.

Khi ấy đọc kệ:

Hạnh nguyện của chư Phật
Nhiều kiếp số sinh tử
Thương xót loài nhỏ nhiệm
Cần khổ vô lượng kiếp
Lúc ngồi cội Bồ-đề
Trở lại bản nguyện xưa
Vui mừng sẽ nghe giảng
Khó được thường thấy nghe
Khi mới thành Phật đạo
Liền dẹp ma quyến thuộc
Phá ngay gốc sinh tử
Diệt sạch hết ái dục
Phật nhớ đến cố hương
Muốn gặp lại thân tộc
Nay nghe vua Đầu-đàn
Nói lời rất thương xót
Tỳ-kheo tên Ưu-đà
Tánh đẹp vui lòng người
Phật dạy bảo Ngài đi
Báo tin Đức Phật sẽ

Trở về nước phụ vương
Để tuyên bày Phật ý
Nay vua trông Thái tử
Muốn Ngài trở về cung
Ưu-đà nghe Phật dạy
Liền nhận lãnh phụng hành
Nhân đó ngay trước Phật
Biến hóa đi vào đất
Thân Ngài bỗng biến mất
Thần túc đi vào thành
Đi đến điện đại vương
Ngồi ở trước nhà vua
Tỳ-kheo Ưu-đà-da
Hiện trước Duyệt-đầu-đàn
Biến hóa rất nhiều cách
Bay lên điện phụ vương
Sạch giống như hoa sen
Đất bùn bụi không dính
Phụ vương thấy sợ hãi
Liền hỏi thần việc chi
Mà thần kỳ như vậy
Quái lạ. từ đất ra
Đây tên họ là chi?
Do đâu được như thế?
Xin cho trẫm được biết
Để giải tâm nghi kết
Từ lúc sinh đến nay
Chưa thấy việc lạ này.
Thái tử xưa bỏ nước
Cầu đạo độ chúng sinh
Siêng tu vô số kiếp
Đến nay mới được thành
Vua nay chớ sợ hãi
Thong thả lòng vui vẻ
Tôi vì phá các ác
Vì vua, Thái tử sai
Vua nghe nhắc Thái tử
Nước mắt tuôn như mưa
Mười hai năm đến nay

Mới nghe tiếng Tất-đạt
Nay đem tin lành đến
Như tỉnh mơ, sống lại
Thái tử bỏ ngôi vua
Thành đạo hiệu là gì?
Rời nước ngồi sáu năm
Tinh tấn nay thành Phật
Hiệu là Thiên Trung Thiên
Bậc quý nhất ba cõi
Khi xưa tại nước ta
Vì Ngài xây cung báu
Chạm trổ trang trí đẹp
Nay nhà cửa thế nào
Ưu-đà-da thưa vua:
Phật mầu nhiệm chân chánh
Thường ngồi dưới gốc cây
Chư Thiên đến nương về.
Con ta lúc tại cung
Nệm thảm trải cùng khắp
Đều dệt bằng gấm vóc
Mềm mại sáng lấp lánh
Vợ rồng dâng giường báu
Thiên đế cúng ca-sa
Không ưa dùng y đẹp
Tâm Ngài không tăng giảm
Tại nước thức ăn ngon
Cao lương hợp khẩu vị
Nay đây việc ăn uống
An thân những món gì?
Ôm bát đi khất thực
Gieo phước không ngon dở
Chú nguyện nhà bố thí
Khiến đời đời an ổn
Tất-đạt xưa ngủ nghỉ
Không dám đánh thức càn
Khảy đàn phát âm thanh
Như thế khiến thức dậy
Như Lai Tam-muội định
Hằng đêm không ngủ thức

Thích, Phạm đến khuyến trợ
Đều cúi đầu lãnh thọ
Ở nhà tắm tạp hương
Cùng vô số chất thơm
Hương thơm lan khắp nhà
Nay dùng những hương gì?
Tám giải, ba thoát môn
Tắm rửa trừ tâm nhơ
Tâm sạch như hư không
An vui không phiền nhiễu.
Tất-đạt lúc ở nhà
Giã vô số tạp hương
Xông thơm y phục Ngài
Thanh tịnh không dính bẩn
Giới, Định, Tuệ, Giải thoát
Dùng đạo đức làm hương
Xông đến tám nạn xứ
Đời đời độ mười phương
Bốn phẩm sàng tòa đẹp
Do nhiều báu làm thành
Trải nhiều lớp đồ nằm
Để nằm ngồi trên đó
Tứ thiền làm sàng tòa
Định ý không tán loạn
Thanh tịnh như hoa sen
Không dính nước bùn bẩn
Tại cung vô số binh
Các thần luôn hầu hạ
Tả hữu thường ủng hộ
Mắt không thấy đồ nhơ
Các chúng đệ tử đủ
Ngàn hai trăm năm mươi
Vô số các Bồ-tát
Đều đến cúi đầu theo
Khi xưa chưa xuất gia
Có bốn loại xe đẹp
Voi ngựa và trâu dê
Dạo đi xem bốn phương
Ngũ thông làm xa giá

Thấy, nghe suốt, bay đi
Chứng biết tâm người khác
Tự tại vượt sinh tử
Khi con ta đi về
Có cờ xí thêu vẽ
Và cầm các binh trượng
Trước sau theo hộ tống
Dùng Từ, Bi, Hỷ, Xả
Ngài thi ân cứu giúp
Chở che bao ách nạn
Để nghiêm sức chúng sinh
Khi ra đủ kỹ nhạc
Nện chuông và đánh trống
Người xem chật cả đường
Sau trước chẳng thấy nhau
Dưới cây Ba-la-nại
Đánh vang trống bất tử
Các Câu-lân đắc đạo
Tám vạn bốn ngàn trời
Chín sáu đạo hàng phục
Âm vang thấu ba ngàn
Chúng sinh đều mừng vui
Đón nhận, tâm tỏ ngộ
Giáo hóa đất nước nào?
Nhân dân nhiều hay ít?
Hóa độ được bao người?
Có quy phục hết không?
Lãnh đạo ba ngàn cõi Giáo hóa các chúng sinh Mười phương không kể xiết Thảy đều được cứu độ Tại nước, nghĩ chánh pháp Giúp trẫm trị muôn dân Làm đúng các nghi lễ Ai cũng theo học tập Phật hiểu không, vốn không Bỏ hết bốn điên đảo Không ai không quy phục Rõ suốt đạo vô vi Phật thế gian không chống Hiểu biết rộng đầy đủ Ngươi nói phải xét lại Tất cả đều quy y! Mọi người trong thiên hạ Một người vô số đầu Một đầu vô số lưỡi Lưỡi giải vô số nghĩa Nhóm họp hằng sa người Khen ngợi công Đức Phật Hằng sa kiếp không xong Huống tôi, trí đom đóm. Vua nghe càng thêm buồn vui lẫn lộn, khen: –Lành thay! Lành thay! A-di không nói dối, Phật sẽ về phải không? Ngày nào sẽ về đến? Ưu-đà-da thưa: –Sau bảy ngày sẽ đến. Vua rất vui mừng, liền sắc quần thần cùng vạn dân trong nước: –Ta đi nghênh đón Phật. Sẽ đón rước theo nghi pháp của Chuyển luân vương. Sửa sang đường sá cho bằng phẳng, quét dọn sạch sẽ, nước thơm rưới đất, treo các tràng phan, dựng các cờ lọng cùng khắp trong nước. Chỗ sửa sang xong nên trang trí cho sáng sủa, đẹp đẽ. Ngàn vạn xe, ngựa ra cách thành khoảng bốn

chục dặm để nghênh đón Phật, cúi đầu quy mạng. Ưu-đà-da đi đến trước thưa vua: –Tôi vâng lời Phật dạy, về yết kiến vua thưa lên ý của Ngài. Nay trở về tuyên bạch lại ý của vua khát khao vô lượng, muốn được gặp Chí Tôn, cúi đầu đảnh lễ, thọ lãnh giáo pháp và mong Ngài giáo hóa vạn dân đều được nhờ phước lành. Vua thưa: –Bây giờ là phải thời, chớ nên chậm trễ. Khi ấy Ưu-đà-da trở về gặp Phật, cúi đầu đảnh lễ sát chân Phật để trình bày lại ý của vua, là khi được biết Thế Tôn và các đệ tử hẹn bảy ngày nữa sẽ về đến bổn quốc thì vua và quần thần không ai là không vui mừng. Vua cho biết, từ ngày cách biệt đến nay đã nhiều năm, ngày đêm tưởng nhớ, ăn không ngon, ngủ không yên, khát khao tính đếm từng ngày trôi qua, đợi Thế Tôn về. Bảy ngày đã qua, bấy giờ Đại Thánh bảo các đệ tử:

–Ngày mai sẽ bắt đầu đi đến Ca-duy-la-vệ để yết kiến phụ vương. Tất cả đều lo chuẩn bị y phục, bình bát. Thích, Phạm, Tứ vương nghe tin Phật trở về nước đều đến hộ tống. Trời mưa nước thơm, rải hoa, đốt hương, dựng các cờ lọng. Tứ vương, chư Thiên đều ở trước dẫn đường. Phạm thiên hầu bên hữu, Đế Thích hầu bên tả. Các chúng Tỳ-kheo đều đi theo sau Phật. Chư Thiên, Long thần, mang hoa hương, kỹ nhạc theo hầu trên hư không. Khi Phật vừa lên đường, trước tiên ứng hiện các điềm lành: Ba ngàn quốc độ chấn động sáu cách, cây khô đã trăm năm nay đều trổ hoa trái. Các khe suối khô cạn, nay tự nhiên tuôn nước. Vua thấy điềm lành này, biết Phật đã đến liền ra lệnh các Thích chủng, đại thần bá quan đều đi đến chỗ Phật rải hoa, đốt hương, dựng các tràng phan, đánh các kỹ nhạc, cùng ra nghênh đón Phật. Từ xa vua thấy Phật ở giữa đại chúng như mặt trăng giữa các ngôi sao, như vầng thái dương vừa mới xuất hiện tỏa ánh sáng rực rỡ, như bông hoa tươi tốt tỏa hương thơm lừng. Thân cao lớn một trượng sáu, tướng tốt trang nghiêm, rực rỡ như núi vàng ròng. Vua gặp Phật, trong lòng buồn vui lẫn lộn, vì ly biệt lâu ngày, nay mới gặp lại. Vua đến trước Phật cúi đầu làm lễ, đại thần bách quan tuần tự cuối đầu làm lễ. Vua liền trở vào thành, chân đạp cái then cửa, đất chấn động mạnh. Trời mưa các thứ hoa, các nhạc khí tự kêu, người mù thấy được, người điếc nghe được, người bị què cả hai chân đi được, người bệnh được lành, người ngọng nói được, người cuồng tỉnh trí, người gù được thẳng, người bị độc không bị hại. Trăm loại chim thú cùng kêu những âm thanh hòa nhã. Phụ nữ trang sức các loại vòng ngọc chạm vào nhau phát ra âm thanh. Ngay trong lúc thấy những biến hóa như vậy, không ai là không hoan hỷ. Kho báu tự nhiên xuất hiện, trong chứa đầy ngọc quý, người nào tâm ý khác biệt, đều cùng hòa đồng, cùng nhau chắp tay tự quy mạng Phật. Các loài súc sinh nhờ ánh sáng của Ngài nhuần thấm, đều được sinh lên trời. Người mẹ mang thai nhờ ánh sáng này giảm bớt sự đau đớn, sinh con đẹp đẽ, đoan chánh, tiêu sạch dâm, nộ, si, không còn trần lao, xem nhau như cha mẹ, anh em, con cái và như chính bản thân mình. Địa ngục ngừng nghỉ, ngạ quỷ no đủ, theo ánh sáng đến quy mạng Đức Thế Tôn, đều phát đạo ý. Vua thấy Phật cao lớn một trượng sáu, tướng tốt sáng chói, thân sắc vàng ròng, các căn vắng lặng, như mặt trăng giữa các vì sao, rực rỡ như núi vàng. Thiên đế, Phạm vương, Tứ vương tôn kính; thấy các Phạm chí từ lâu ở trong núi phơi trần thân hình, nắng thiêu, gió táp, thân thể đen thui, gầy ốm đứng hầu một bên Phật như con voi đen bên ngọn núi vàng, không thể nổi bật. Đức lớn của Phật hiển lộ khiến cho tất cả đều vui mừng. Vua lại sắc các gia đình danh giá thuộc dòng họ

Thích ở trong nước, chọn năm trăm người đoan chánh có nhan mạo đẹp đẽ, đặc biệt, chọn năm trăm người xuất gia làm Sa-môn để hầu hạ bên Phật, giống như chim phượng hoàng ở trên núi Tu-di, cũng như ngọc ma-ni để trong hộp thủy tinh. Bấy giờ Nan-đà, em của Phật cũng muốn làm Sa-môn, chưa cạo râu tóc. Nan-đà có một người nô bộc làm thợ hớt tóc, đến trước bạch Phật: –Thân người khó được, Phật pháp khó gặp, cơ hội tốt khó có. Nay con là trượng phu, cũng như các Tôn giả đã biết đạo rất cao xa không thể suy lường, không ham muốn sự giàu sang vinh hiển ở đời, xả bỏ địa vị tôn quý đi làm Sa-môn. Nay con ở địa vị nhỏ bé, thấp hèn, hoàn toàn không có thể sánh kịp các Tôn giả thì có gì xuất gia hành đạo! Cúi xin Phật thương xót cứu giúp ba đường, chìm đắm trần ai, cứu độ con làm Sa-môn. Phật dạy: "Lành thay!" và gọi: "Đến đây, Tỳ-kheo!" thì tóc ông tự rụng, ca-sa khoác thân, liền thành Sa-môn, đảnh lễ các Sa-môn và theo thứ lớp ngồi vào vị trí.

Nan-đà đến sau, theo thứ lớp đảnh lễ các Tôn giả. Khi đến chỗ Sa-môn này thì đứng chớ không lạy. Trong lòng tự nghĩ: "Đây là kẻ nô bộc trong nhà, không thể làm lễ". Phật biết tâm niệm đó nên bảo Nan-đà: –Phật pháp bao dung tất cả, căn cứ chỗ tu học trước hay sau chứ không nhắm vào sự cao quý hay thấp hèn. Cũng như biển lớn dung nạp tất cả muôn sông, bốn dòng không tách nước bùn; giữ tâm như đất, bốn đại đều bình đẳng. Đất nước lửa gió, trong ngoài không khác, tinh thần rỗng không, thanh tịnh. Chỗ đắm trước là danh, nên bỏ tự đại, dùng pháp để tự thăng tiến mới đúng với lời giáo huấn của đạo Tiên thánh vô cực. Bấy giờ Nan-đà nghe Phật dạy những lời thiết tha, chí lý, trước việc chẳng đặng đừng, hiểu rõ tất cả vốn không, vứt bỏ tự đại, hạ ý làm lễ. Trời đất chấn động mạnh, cả chúng hội đều khen: –Lành thay! Vì đạo tâm bình đẳng, tự dẹp bỏ cống cao, hạ thấp tâm xuống, cảm đến trời đất, làm cho chấn động mạnh. Bắt đầu từ đó Phật chế pháp: Ai tu học trước là lớn, ai tu học sau là nhỏ. Đó là lễ thường tình của chánh pháp, điều không gây hiềm khích thì không có sự tranh cãi. Bấy giờ Phật vào cung, ngồi ở trên điện. Vua và thần dân ngày ngày cúng dường trăm món thức ăn ngon. Phật giảng kinh pháp, người được độ nhiều vô lượng. Cù-di dắt La-vân đến cúi đầu lễ sát chân Phật, ngước nhìn thăm hỏi: –Ly biệt đã lâu, thiếu vắng sự cúng dường hầu hạ. Bấy giờ quần thần trong triều đều ôm lòng nghi ngờ trầm trọng. Họ cho rằng Thái tử bỏ nước ra đi đã mười hai năm, do đâu mang thai sinh La-vân? Phật thưa phụ vương nên nói cho quần thần rõ: –Cù-di thủ tiết, trinh khiết thanh tịnh, không hề có tỳ vết. Giả sử vương tộc không tin, nay sẽ hiện rõ để chứng minh. Khi ấy Đức Thế Tôn biến hóa khiến tất cả chúng tăng đều giống in như Phật, tướng tốt sáng chói giống in nhau không khác. Bấy giờ La-vân vừa đúng bảy tuổi, Cù-di liền đem chiếc vòng ngọc làm của tin trao cho La-vân và nói: –Đó là vật của cha con, hãy đem đến trao lại. La-vân khi ấy liền đi thẳng đến trước Phật, đem vòng ngọc trao cho Đức Thế Tôn. Vua và quần thần đều rất vui mừng, đồng thốt lên: –Lành thay! Đã rõ ràng, rất là chân thật. La-vân là con Phật. Phật nói với phụ vương cùng các quần thần: –Từ nay về sau không còn hoài nghi gì nữa. Đây chính là con ta. Duyên ta hóa sinh. Chớ nghĩ xấu cho Cù-di. Vua được chứng đạo, Cù-di thọ giới, tịnh tu phạm hạnh. Cung nhân lớn nhỏ đều thọ giới pháp, một tháng sáu ngày trai, một năm ba tháng trai giữ gìn không lười trễ. Trong nước thanh bình, an ninh, mưa gió thuận hòa không trái thời tiết, ngũ cốc dẫy đầy, dân

chúng an cư lạc nghiệp. Muôn dân vạn nước đều đến chúc mừng, đạo đức ngày thêm vun bồi như trăng đầu tháng.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.